

Số: 105/KH-THPTCL

Chi Lăng, ngày 03 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027

Căn cứ Căn cứ công văn số 1152/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 27/3/2026 của Sở GD&ĐT Lạng Sơn về việc Hướng dẫn tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2026-2027 Trường THPT Chi Lăng xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026 - 2027 cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Triển khai nghiêm túc, theo đúng các quy định theo văn bản hướng dẫn về công tác tuyển sinh nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Thực hiện tuyển sinh đúng quy định, công bằng, công khai rõ ràng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

2. Đánh giá đúng năng lực của học sinh trung học cơ sở.

3. Đảm bảo kì thi tuyển sinh diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế và tiết kiệm.

II. Nội dung

1. Đối tượng, địa bàn tuyển sinh (khu vực tuyển sinh), chỉ tiêu

1.1. Đối tượng tuyển sinh

Học sinh có đồng thời hai điều kiện dưới đây được đăng kí dự tuyển vào 01 trường THPT công lập không chuyên biệt trên địa bàn tỉnh:

- Đã hoàn thành chương trình giáo dục trung học cơ sở (THCS) tại tỉnh Lạng Sơn hoặc hoàn thành chương trình giáo dục THCS tại tỉnh khác nhưng học sinh/cha (mẹ) học sinh có nơi thường trú hoặc tạm trú tại tỉnh Lạng Sơn.

- Có độ tuổi theo quy định hiện hành, cụ thể: Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi.

Một số trường hợp đặc biệt:

+ Học sinh đã được học vượt lớp ở các cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm hoàn thành chương trình giáo dục THCS.

+ Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với quy định.

+ Các trường hợp khác, trường THCS nơi học sinh theo học lập danh sách báo cáo Sở GD&ĐT để xem xét quyết định.

1.2. Địa bàn tuyển sinh: Toàn tỉnh

1.3. Chỉ tiêu tuyển sinh: 10 lớp với 440 học sinh

2. Tuyển thẳng, chế độ ưu tiên

2.1. Tuyển thẳng: đối với học sinh thuộc các đối tượng sau:

a) Học sinh trường PTDTNT THCS&THPT (thuộc danh sách trúng tuyển lớp 6 năm học 2021-2022 theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT).

b) Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (thuộc một trong các dân tộc: La Ha, La Hủ, Pà Thèn, Chứt, Lự, Lô Lô, Mảng, Công, Cờ Lao, Bô Y, Ngái, Si La, Pú Páo, Brâu, Rơ Măm, Ô Đu4).

c) Học sinh là người khuyết tật (có giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã/phường/TT xác nhận theo quy định tại Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH 4 Theo quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người 9 ngày 02 tháng 11 năm 2019, **thời điểm xác nhận trước thời điểm đăng kí dự tuyển**, những học sinh đã có giấy xác nhận khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT tại thời điểm trước khi Thông tư 01/2019/TT-BLĐTBXH có hiệu lực thì vẫn có thể sử dụng mẫu giấy chứng nhận khuyết tật cũ).

d) Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hoá, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật.

đ) Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

2.2. Điểm cộng ưu tiên trong tuyển sinh

2.1. Cộng thêm 2,0 điểm cho các đối tượng sau:

- a) Con liệt sĩ;
- b) Con thương binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- c) Con bệnh binh mất sức lao động từ 81% trở lên;
- d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên”;
- đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học;
- e) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; 10
- g) Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

2.2. Cộng thêm 1,5 điểm cho các đối tượng sau:

- a) Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng;
- b) Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- c) Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- d) Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

2.3. Cộng thêm 1,0 điểm cho các đối tượng sau:

- a) Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- b) Người dân tộc thiểu số;

c) Người học đang sinh sống, học tập ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

3. Điểm cộng khuyến khích trong tuyển sinh

a) Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi có tổ chức ở cấp quốc gia (theo quy định tại điểm d, mục 1.1.1 phần này).

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý:

- Thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ cộng điểm ưu tiên đối với nhóm đối tượng được hưởng ưu tiên cao nhất (điểm ưu tiên cộng thêm cho mỗi học sinh không quá 2,0 điểm).

- Thí sinh đạt giải kỳ thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh không thuộc đối tượng được cộng điểm khuyến khích;

- Trường hợp thí sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của giải cao nhất.

4. Hồ sơ tuyển sinh

4.1. Nguyên tắc đăng ký hồ sơ dự tuyển

Ngoài các nguyện vọng dự thi trường chuyên biệt (chuyên, DTNT), mỗi học sinh được đăng ký **tối đa 03 nguyện vọng dự tuyển** vào các trường THPT công lập không chuyên biệt, xếp theo thứ tự ưu tiên là nguyện vọng 1 trung học phổ thông (NV1 THPT), nguyện vọng 2 trung học phổ thông (NV2 THPT) và nguyện vọng 3 trung học phổ thông (NV3 THPT)

- Học sinh đăng ký dự tuyển trường THPT chuyên Chu Văn An hoặc THPT DTNT tỉnh, các trường PTDTNT THCS&THPT chuẩn bị 02 bộ hồ sơ: 01 bộ nộp tại trường THPT chuyên biệt; 01 bộ nộp tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển NV1 THPT (làm căn cứ để các trường nơi đăng ký NV1 THPT xét tuyển trong trường hợp không trúng tuyển các trường chuyên biệt). Trường hợp thí sinh vừa đăng ký dự tuyển THPT chuyên, vừa đăng ký dự tuyển trường PTDTNT, vừa đăng ký THPT đại trà thì chuẩn bị 03 bộ hồ sơ nộp tại ba trường có nguyện vọng dự tuyển nêu trên.

- Học sinh không đăng ký dự tuyển trường chuyên biệt chỉ nộp 01 bộ hồ sơ tại trường đăng ký dự tuyển NV1 THPT.

Lưu ý:

(1) Học sinh không cần nộp hồ sơ tại trường đăng ký NV2 THPT, NV3 THPT.

(2) Đối với đăng ký nguyện vọng tuyển sinh lớp 10 PTDTNT: Học sinh chỉ được lựa chọn một trong hai nguyện vọng: đăng ký vào lớp 10 trường THPT DTNT tỉnh hoặc lớp 10 trường PTDTNT THCS&THPT, không được phép đăng ký nguyện vọng vào cả hai trường trên.

4.2. Hồ sơ dự tuyển

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển Hồ sơ đăng ký dự tuyển của thí sinh bao gồm:

(1) Phiếu đăng kí dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (phiếu được in ra từ phần mềm, có xác nhận của học sinh, cha mẹ học sinh và trường THCS).

(2) Bản sao hợp lệ giấy khai sinh;

(3) Bản sao hợp lệ học bạ THCS tại thời điểm đăng kí dự tuyển (trong học bạ có kết quả học tập và rèn luyện các lớp 6, lớp 7, lớp 8 và Học kỳ I lớp 9);

(4) Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận hưởng điểm ưu tiên, khuyến khích, đối tượng tuyển thẳng (chứng nhận khuyết tật; chứng nhận đạt giải Quốc gia về văn 6 hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học; chứng nhận con liệt sĩ, con thương binh...);

Các giấy tờ trên để vào trong 01 túi hồ sơ (theo mẫu thống nhất của Sở GDĐT), ngoài bì cần ghi đầy đủ thông tin cần thiết. Ban hồ sơ các nhà trường sẽ không thực hiện trả lại hồ sơ dự tuyển sau khi kết thúc kỳ thi; Bản chính các loại giấy tờ trong hồ sơ sẽ nộp cho nhà trường khi nhập học.

4.3. Hồ sơ nhập học

Sau khi có kết quả xét tuyển NV1 THPT, NV2 THPT, NV3 THPT học sinh trúng tuyển phải xác nhận việc nhập học đúng thời gian quy định thông qua Đơn đăng kí nhập học (*học sinh không nộp Đơn đăng kí nhập học kèm hồ sơ sẽ không có tên trong Quyết định phê duyệt danh sách trúng tuyển của nhà trường*).

1. Những học sinh trúng tuyển cần nộp đầy đủ các giấy tờ sau để đăng kí nhập học

(1) Đơn đăng kí nhập học (theo mẫu và hướng dẫn của nhà trường nơi trúng tuyển);

(2) Bản chính học bạ cấp THCS (đã có đầy đủ kết quả học tập và kết quả rèn luyện của các lớp cấp THCS, xác nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS của nhà trường nơi học sinh theo học);

(3) Bằng tốt nghiệp THCS đối với học sinh tốt nghiệp THCS từ các năm trước (nếu có).

5. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển

5.1. Môn thi, đề thi, nội dung thi, thời gian làm bài thi, hệ số điểm môn thi

5.1.1. Môn thi: Gồm 03 bài thi, gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, trong đó:

- Bài thi môn Toán: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm (trắc nghiệm chiếm 20%, tự luận chiếm 80% tổng số điểm bài thi), thí sinh làm bài trên giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.

- Bài thi môn Ngữ văn: thi theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.

- Bài thi môn Tiếng Anh: thi theo hình thức trắc nghiệm kết hợp tự luận, thí sinh làm bài trực tiếp trên đề thi; thời gian làm bài 60 phút.

5.2.2. Phạm vi kiến thức

- Đối với các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh (đại trà): nội dung đề thi nằm trong chương trình GDPT 2018 cấp THCS do Bộ GDĐT ban hành, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9.

5.2.3. Điểm bài thi, hệ số điểm bài thi, điểm xét tuyển

a) Điểm bài thi là tổng điểm thành phần của từng câu hỏi trong đề thi; điểm bài thi được tính theo thang điểm 10; điểm lẻ của tổng điểm toàn bài được làm tròn đến hai chữ số thập phân sau dấu phẩy.

b) Điểm của các bài thi được tính hệ số 1; điểm bài thi môn chuyên tính hệ số 2.

c) Điểm xét tuyển (ĐXT) được xác định theo công thức:

Điểm xét tuyển = Điểm Toán (đại trà) + Điểm Ngữ văn (đại trà) + Điểm Tiếng Anh (đại trà) + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm Khuyến khích (nếu có).

5.2.4. Thời gian tổ chức thi: Từ ngày 25/5/2026 đến ngày 28/5/2026

Ngày thi	Thời gian	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ mở bì đề thi tại phòng thi	Giờ bắt đầu làm bài
Ngày 25/5/2026	08 giờ 00 phút: Cán bộ làm công tác coi thi họp tại HĐCT				
	14 giờ 00 phút: Thí sinh làm thủ tục dự thi tại phòng thi, đính chính các sai sót (nếu có) về thông tin đăng ký dự thi và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi				
Ngày 26/5/2026	Sáng	Ngữ văn	120 phút	07 giờ 55 phút	08 giờ 00 phút
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	14 giờ 25 phút	14 giờ 30 phút
27/6/2024	Sáng	Toán	120 phút	07 giờ 55 phút	08 giờ 00 phút

6. Địa điểm thi: tại trường THPT Chi Lăng

7. Xét kết quả trúng tuyển

1. Nguyên tắc, điều kiện xét duyệt, thứ tự xét duyệt - Chỉ xét xét kết quả trúng tuyển đối với thí sinh tham gia thi tuyển, dự thi đủ các bài thi theo quy định, không vi phạm quy chế thi. - Thực hiện xét kết quả trúng tuyển theo thứ tự các nguyện vọng như sau:

(1) Nguyên vọng vào THPT chuyên Chu Văn An (nếu có);

(2) Nguyên vọng vào THPT DTNT tỉnh hoặc PT DTNT THCS&THPT (nếu có);

(3) NV1 THPT rồi mới xét đến NV2 THPT, NV3 THPT.

- Thí sinh đã đủ điểm trúng tuyển NV1 THPT sẽ không được xét NV2 THPT, NV3 THPT.

- Căn cứ kết quả thi, số lượng đăng ký các nguyện vọng của thí sinh có và yêu cầu đảm bảo chất lượng đầu vào, Sở GDĐT sẽ quy định chỉ tiêu xét tuyển NV2 THPT, NV3 THPT cho các trường phù hợp theo nguyên tắc điểm chuẩn xét tuyển NV2 THPT cao hơn điểm chuẩn xét tuyển NV1 THPT, điểm chuẩn xét tuyển NV3 THPT cao hơn điểm chuẩn xét tuyển NV2 THPT.

- Đối với các trường chưa tuyển sinh đủ số chỉ tiêu được giao sau khi xét hết các học sinh có nguyện vọng vào trường, chủ động báo cáo Sở GDĐT để được hướng dẫn về việc tuyển sinh bổ sung.

III. Tổ chức thực hiện:

- **Đc Thảo** thông báo, niêm yết công khai kế hoạch tuyển sinh của UBND tỉnh; Hướng dẫn tổ chức thi tuyển sinh của Sở GDĐT và các văn bản liên quan trên các phương tiện thông tin truyền thông của nhà trường.

- **Đc Chung** xây dựng và công khai kế hoạch tuyển sinh của nhà trường; tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển sinh theo quy định.

- **Đc Chung** tổ chức tư vấn tuyển sinh vào THPT cho học sinh lớp 9 THCS: phân công cán bộ quản lý, giáo viên đến 100% các trường có cấp THCS trên địa bàn tuyển sinh để tư vấn tuyển sinh. **Đc Nguyễn Linh** chuẩn bị nội dung tư vấn do nhà trường chuẩn bị (giới thiệu về trường THPT, các tổ hợp môn học lựa chọn, ...); hoàn thành công tác tư vấn tuyển sinh **chậm nhất ngày 09/5/2026**.

- **Đc Chung + Nông Thùy + Thảo** lập danh sách cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, danh sách cán bộ y tế, công an, điện lực, viễn thông trên địa bàn xã, phường đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia các Hội đồng coi thi, chấm thi về Sở **theo đường link: tinyurl.com/dscoithichamthituyensinh102026** trước 15/4/2026.

- **BGH** thành lập Ban hồ sơ thành phần gồm có lãnh đạo nhà trường, cán bộ phụ trách phần mềm tuyển sinh và cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên liên quan; cử bộ phận thường trực hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ (kể cả thứ Bảy và Chủ nhật); tổ chức kiểm tra hồ sơ đối chiếu với dữ liệu tuyển sinh và danh sách học sinh hoàn thành chương trình giáo dục THCS theo Quyết định công nhận hoàn thành chương trình giáo dục THCS năm học 2025-2026 của các trường THCS cung cấp để xác nhận điều kiện đăng ký dự thi của thí sinh.

- **Đc Việt** lập danh sách thí sinh theo phòng thi (**không quá 24 thí sinh/phòng thi, trường hợp đặc biệt các đơn vị báo cáo về Sở GDĐT để được hướng dẫn**); in ấn các bảng biểu liên quan phục vụ Hội đồng coi thi.

- Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

- **Đc Chung** tổ chức quán triệt học tập Quy chế tuyển sinh, các quy định về tổ chức thi cho toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường (**hoàn thành chậm nhất ngày 20/5/2026**).

- **Đc Vi Thùy, GVCN và lớp được phân công** chuẩn bị cơ sở vật chất và các điều kiện khác cho các Hội đồng coi thi đảm bảo đúng quy định. **Đc Việt** đề xuất số phòng thi báo cáo về Sở GDĐT đúng thời gian.

- **Lãnh đạo trường** chủ động phối hợp chặt chẽ, kịp thời với phòng Văn hoá – Xã hội của xã Chi Lăng trong công tác tuyển sinh; chuẩn bị chu đáo mọi mặt cho việc tổ chức tuyển sinh.

- **Đc Chung + Thảo** chủ động liên hệ với cơ quan công an, y tế, điện lực, viễn thông trên địa bàn cử cán bộ tham gia các Hội đồng coi thi và gửi về Sở GDĐT để tổng hợp ban hành quyết định đúng thời gian và phối hợp trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho kì thi.

IV. Lộ trình thực hiện:

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
Trước 05/4/2026	Gửi danh sách Hội đồng tuyển sinh của nhà trường để trình Sở GDĐT ban hành Quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh THPT năm học	BGH + Đc Thảo

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
	2026-2027	
Chậm nhất ngày 15/4/2026	Gửi danh sách CBQL, GV tham gia các Hội đồng coi thi (bao gồm cả danh sách cán bộ công an, y tế, điện lực, viễn thông tham gia tổ bảo vệ, phục vụ của HĐCT), Hội đồng chấm thi theo đường link: <i>tinyurl.com/dscoithichamthituyensinh102026</i>	ĐC Chung + N.Thùy
Trước ngày 15/4/2026	Hoàn thành tập huấn khai thác, sử dụng phần mềm tuyển sinh cho các trường có cấp THCS, THPT	Sở GDĐT; Đc Chung + Việt + Thảo
Chậm nhất ngày 09/5/2024	Hoàn thành công tác tư vấn tuyển sinh tại các trường THCS	Đc Chung + Ban tư vấn tuyển sinh
Từ 04/5-10/5/2026	Nộp hồ sơ đăng ký dự thi tại các trường THPT có nguyện vọng dự tuyển.	Học sinh, Ban hồ sơ
	Thí sinh tự do (đã tốt nghiệp THCS trước năm 2026), thí sinh học lớp 9 từ tỉnh khác có nhu cầu dự tuyển nộp Phiếu đăng ký nguyện vọng dự tuyển lớp 10 THPT năm học 2026-2027 (theo mẫu riêng M2) kèm theo hồ sơ nộp trực tiếp cho trường THPT nơi đăng ký dự tuyển	Thí sinh tự do, Ban hồ sơ
Chậm nhất 15/5/2026	Duyệt tuyển thẳng các trường THPT. Thông báo danh sách trúng tuyển theo diện tuyển thẳng. (thời gian cụ thể Sở GDĐT sẽ thông báo sau)	Sở GD&ĐT; Hội đồng tuyển sinh
Trước 20/5/2026	Thực hiện chia phòng thi, đánh số báo danh, niêm yết danh sách phòng thi, báo cáo số liệu đăng ký dự thi về Sở GDĐT	Ban hồ sơ
	Tổ chức học tập Quy chế thi, Quy chế tuyển sinh cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên	Đc Chung + CBGVNV
Ngày 24/5/2024	Nhận vật liệu thi tại Sở GDĐT (buổi sáng)	Đc Chung, Thoa
	Lãnh đạo, thư kí Hội đồng coi thi, tổ bảo vệ, phục vụ có mặt làm việc.	Lãnh đạo, thư kí; Tổ bảo vệ, phục vụ
Ngày 25/5/2026	- Toàn thể Hội đồng coi thi làm việc (bắt đầu từ 8h00) - Tập trung thí sinh tại phòng thi để phổ biến quy chế thi (từ 14h00)	Hội đồng coi thi
	Nhận đề thi (từ 13h30)	Lãnh đạo Hội đồng coi thi
Ngày 26-	Coi thi theo lịch	Hội đồng coi thi

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
27/5/2026		
Từ 18/6-25/6/2026	- Niêm yết, thông báo kết quả thi; - Hướng dẫn học sinh đăng kí phúc khảo và lập danh sách học sinh phúc khảo bài thi. - Thu và tổng hợp đơn đăng kí phúc khảo của học sinh. Chuyển dữ liệu, hồ sơ phúc khảo cho Sở GDĐT	Đc Thảo
Từ 22/6-27/6/2026	- Thu và tổng hợp hồ sơ nhập học của học sinh	Đc Hồng + Thảo
Từ 06/7-10/7/2026	Xét, duyệt kết quả trúng tuyển các trường	Sở GDĐT; HĐ tuyển sinh
Trước 20/7/2026	Phê duyệt danh sách trúng tuyển các trường	Sở GDĐT, HĐ tuyển sinh

V. Kinh phí chi coi thi, chấm thi, tuyển sinh

1. Sở GDĐT xây dựng dự toán, thanh toán kinh phí tổ chức kỳ thi; chế độ làm việc cho các thành viên tham gia tổ chức kỳ thi.

2. Các đơn vị có thành viên tham gia các khâu tổ chức kỳ thi chi trả công tác phí và các khoản phụ cấp khác (nếu có) theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH;
- BGH;
- Các trường THCS, DTNT trên địa bàn;
- Lưu VT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phùng Thị Chung